

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN/ANNUAL REPORT
Công ty Cổ phần Thương mại Bia Hà Nội/Name of Company
Năm 2015/Year

I. Thông tin chung/ General information

1. Thông tin khái quát/ General information

- Tên giao dịch/ *Trading name*: Công ty Cổ phần Thương Mại Bia Hà Nội
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số/ *Certificate of business registration No*: 0102111943
- Vốn điều lệ/ *Charter capital*: 31.230.000.000đ
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu/ *Owner's capital*: 18.738.000.000đ
- Địa chỉ/ *Address*: 183 Hoàng Hoa Thám, Ngọc Hà, Ba Đình, Hà Nội
- Số điện thoại/ *Telephone*: 04.37281476
- Số fax/ *Fax*: 04.37281106
- Website: www.biahoihanoi.com.vn
- Mã cổ phiếu (nếu có)/ *Securities code (if any)*: HAT

Quá trình hình thành và phát triển/ Incorporation and development process

Công ty Cổ phần Thương mại Bia Hà Nội (Habeco Trading) là Công ty con của Tổng Công ty Cổ phần Bia - Rượu - Nước giải khát Hà Nội, có nhiệm vụ phân phối toàn bộ sản phẩm Bia hơi Hà Nội sản xuất tại 183 Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội theo chiến lược kinh doanh chung của Tổng Công ty. Habeco Trading được thành lập theo Nghị Quyết Đại hội đồng cổ đông sáng lập số 01/2006/NQ-ĐHĐCĐ ngày 5/12/2006 và Giấy chứng nhận Đăng ký Kinh doanh số 0103014976 của Sở Kế hoạch Đầu tư Hà Nội với tổng số vốn điều lệ ban đầu là 31.230.000.000 đồng Việt Nam, chính thức hoạt động từ ngày 01 tháng 01 năm 2007.

Năm 2007 là năm đầu tiên Công ty chính thức đi vào hoạt động. Với sự sâu sát trong quản lý kinh doanh của Giám đốc Công ty và bộ máy giúp việc, thực hành chính sách cải tiến các khâu bán hàng và giao nhận hàng hóa, Công ty đảm bảo tăng trưởng các chỉ tiêu về tài chính và có những hoạt động tích cực trong công tác phát triển thương hiệu Bia hơi Hà Nội.

Trong năm 2007, Công ty đã đầu tư 7,5 tỷ đồng góp vốn liên kết tại Công ty Cổ phần Thương mại Bia Hà Nội - Hưng Yên 89 chiếm 25% vốn điều lệ của Công ty và đã lắp đặt xong dây chuyền sản xuất trong tháng 6 năm 2008.

Habeco Trading đã nhận được Giấy phép Đầu tư tại Trung tâm thương mại Habeco Trading 33, khu công nghiệp Thạch Thất Quốc Oai (Hà Tây cũ) được tiến hành khởi công xây dựng từ tháng 7 năm 2008 và chính thức đi vào hoạt động từ tháng 8 năm 2009.

Ngày 29/10/2010, cổ phiếu của Công ty Cổ phần Thương mại Bia Hà Nội chính thức niêm yết và giao dịch tại Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã chứng khoán HAT.

Trong những năm tiếp theo từ 2011-2015, Habeco Trading đã tiếp tục cải tiến các khâu hậu cần, nâng cao chất lượng dịch vụ và thực hiện các chính sách thị trường để đem đến cho người tiêu dùng sản phẩm tốt nhất.

Câu lạc bộ bia hơi Hà Nội (HAT club) đi vào hoạt động được hơn 1 năm đã đạt nhiều thành công nhất định với hơn 700 hội viên, có trang facebook riêng, tổ chức nhiều cuộc họp mặt với các chủ đề lớn như Ngày thương binh liệt sỹ, Ngày Giải phóng miền Nam và Quốc tế lao động, tham dự lễ hội Bia Hà Nội 2015 tại gian hàng dành riêng cho CLB...

Trước bối cảnh nền kinh tế đất nước đang trong giai đoạn khó khăn, Công ty nhận thức rằng trong tương lai sẽ phải đối mặt với nhiều thử thách. Tuy nhiên, bằng những kinh nghiệm và chiến lược kinh doanh đúng đắn, Habeco Trading sẽ hoàn thành tốt các chỉ tiêu đã đề ra, đồng thời tiếp tục phát triển thương hiệu, mở rộng thị trường, phát triển đa lĩnh vực đảm bảo mang lại hiệu quả cho hoạt động Công ty và lợi ích cao nhất cho các cổ đông.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh/ Lines and locations of the business:

- Ngành nghề kinh doanh/*Lines of the business*: (Nêu các ngành nghề kinh doanh hoặc sản phẩm, dịch vụ chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất/ *Specify major lines of business or products and services which account for more than 10% of the total revenue in the last 02 years*).

Ngành nghề kinh doanh chủ yếu là bia hơi Hà Nội keg 50l, keg 30l.

- Địa bàn kinh doanh/*Location of business*: (Nêu các địa bàn hoạt động kinh doanh chính, chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất/ *Specify*

major locations of business which account for more than 10% of the total revenue in the last 02 years).

Địa bàn kinh doanh chính của Công ty là Hà Nội và các tỉnh lân cận như Bắc Ninh, Bắc Giang, Hải Dương, Vĩnh Phúc....

*3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý/
Information about governance model, business organization and managerial apparatus*

- Mô hình quản trị/ *Governance model.*

Công ty được tổ chức theo mô hình công ty cổ phần, đứng đầu là Đại hội đồng Cổ đông, Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Giám đốc.

- Cơ cấu bộ máy quản lý/ *Management structure.*

Các đơn vị trực thuộc Công ty:

- Đại hội đồng cổ đông: gồm tất cả Cổ đông có quyền biểu quyết, là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề thuộc nhiệm vụ và quyền hạn được luật pháp và điều lệ Công ty quy định.

- Hội đồng quản trị: là cơ quan quản lý Công ty, có quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hội đồng quản trị của Công ty có 05 thành viên, mỗi nhiệm kỳ tối đa của từng thành viên là 05 năm. Chủ tịch Hội đồng quản trị do HĐQT bầu ra.

Danh sách thành viên Hội đồng quản trị đến 14/04/2015:

Ông:	Trần Đình Thanh	-	Chủ tịch Hội đồng quản trị
Ông:	Nguyễn Văn Hùng	-	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị
Ông:	Vũ Anh Tuấn	-	Thành viên Hội đồng quản trị
Ông:	Phạm Việt Dũng	-	Thành viên Hội đồng quản trị
Bà:	Phạm Thị Thu Hương	-	Thành viên Hội đồng quản trị

Danh sách thành viên Hội đồng quản trị từ 14/04/2015:

Ông:	Trần Đình Thanh	-	Chủ tịch Hội đồng quản trị
Ông:	Nguyễn Văn Hùng	-	Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị
Ông:	Vũ Anh Tuấn	-	Thành viên Hội đồng quản trị

Ông: Lê Văn Hiếu - Thành viên Hội đồng quản trị

Bà: Hoàng Chí Thanh - Thành viên Hội đồng quản trị

- Ban kiểm soát: do ĐHĐCĐ bầu ra có chức năng hoạt động độc lập với Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc, thay mặt ĐHĐCĐ giám sát mọi mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, báo cáo trực tiếp ĐHĐCĐ. Ban kiểm soát của Công ty có 03 thành viên.

Danh sách thành viên Ban Kiểm soát đến ngày 14/04/2015:

- Bà: Lê Thị Minh Tâm - Trưởng Ban kiểm soát
- Bà: Nguyễn Thị Kim Dung - Thành viên Ban kiểm soát
- Bà: Lê Thị Thanh Bình - Thành viên Ban kiểm soát

Danh sách thành viên Ban Kiểm soát từ ngày 14/04/2015:

- Bà: Đinh Thị Thanh Hải - Trưởng Ban kiểm soát
- Bà: Lê Thị Minh Tâm - Thành viên Ban kiểm soát
- Bà: Lê Thị Thanh Bình - Thành viên Ban kiểm soát

- Ban Giám đốc Công ty gồm Giám đốc và Phó Giám đốc. Giám đốc là người điều hành và chịu trách nhiệm về mọi mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty theo Điều lệ Công ty. Giám đốc là người đại diện theo pháp luật của Công ty.

Danh sách thành viên Ban Giám đốc:

- Ông: Nguyễn Văn Hùng - Giám đốc
- Ông: Vũ Anh Tuấn - Phó Giám đốc

- Các công ty con, công ty liên kết/ *Subsidiaries, associated companies*: (Nêu danh sách, địa chỉ, lĩnh vực sản xuất kinh doanh chính, vốn điều lệ thực góp, tỷ lệ sở hữu của Công ty tại các công ty con, công ty liên kết/ *(Specify the names, addresses, major fields of production and business, paid-in charter capital, ownership rates of the Company in such subsidiaries, associated companies)*).

* Công ty liên kết, liên doanh:

Công ty Cổ phần Thương mại Bia Hà Nội - Hưng Yên 89 thành lập ngày 14/05/2007.

- Trụ sở: Xã Trung Trắc, huyện Văn Lâm, tỉnh Hưng Yên.
- Vốn điều lệ: 30.000.000.000 đồng (Ba mươi tỷ đồng)
- Lĩnh vực hoạt động:

- ❖ Sản xuất các loại bia;
- ❖ Chung, tinh cất, pha chế các loại rượu mạnh
- ❖ Sản xuất rượu vang;
- ❖ Sản xuất đồ uống không cồn, nước khoáng;
- ❖ Sản xuất, mua bán vật tư, thiết bị, nguyên liệu ngành bia, rượu, nước giải khát;

- ❖ Kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày;
- ❖ Dịch vụ nhà hàng, ăn uống;
- ❖ Dịch vụ vận tải hàng hóa;
- ❖ Kinh doanh thực phẩm tươi sống, thực phẩm công nghệ chế biến;
- ❖ Kinh doanh vật liệu xây dựng;
- ❖ Kinh doanh phân bón, hóa chất...

– Vốn góp của Công ty Cổ phần Thương mại Bia Hà Nội: 7.500.000.000 đồng (Bảy tỷ năm trăm triệu đồng), chiếm 25% vốn điều lệ của Công ty Cổ phần Thương mại Bia Hà Nội - Hưng Yên 89.

4. Định hướng phát triển/ Development orientations

- Các mục tiêu chủ yếu của Công ty/ *Main objectives of the Company.*

Hiện nay, hoạt động sản xuất kinh doanh chính mang lại doanh thu cho Công ty là sản phẩm bia hơi Hà Nội sản xuất tại 183 Hoàng Hoa Thám. Công ty sẽ tiếp tục thực hiện đồng bộ 10 giải pháp bảo vệ và phát triển thương hiệu Bia hơi Hà Nội mà Habeco Trading đã và đang thực hiện, chú trọng vào quay vòng tối đa vỏ keg và xe vận chuyển, tăng cường xe vận chuyển đến tận nơi cho khách hàng; mở rộng, phát triển thị trường và hệ thống bán hàng tại khu vực Hà Nội và các tỉnh lân cận...

- Chiến lược phát triển trung và dài hạn/ *Development strategies in medium and long term.*

Công ty luôn bám sát định hướng do Habeco đề ra để có những kế hoạch kinh doanh phù hợp.

+ Phát huy năng lực sản xuất nhằm đáp ứng đầy đủ nhu cầu, mong muốn của thị trường vào bất kỳ thời điểm nào.

+ Đa dạng hóa chủng loại bao bì sản phẩm.

+ Khai thác kinh doanh sản phẩm mới.

5. *Các rủi ro/ Risks*: (Nêu các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh hoặc đối với việc thực hiện các mục tiêu của Công ty, trong đó có rủi ro về môi trường)/Specify the risks probably affecting the production and business operations or the realization of the Company's objectives, including environmental risks).

- Cảnh sát giao thông tiếp tục tăng cường kiểm tra nồng độ cồn của lái xe, đặc biệt việc lập chốt kiểm tra nồng độ cồn và phạt rất nặng người vi phạm tại cửa các quán bia hơi lớn cũng gây tác động tâm lý và làm giảm nhiều lượng người đi uống.

- Xu hướng thị trường bia ở Hà Nội đúng như dự báo: các điểm bán lớn ở nội thành bị thu hẹp dần, thay bằng nhiều điểm nhỏ, phân tán hơn nên khó khăn trong vận chuyển hơn, phải tăng thêm dầu xe, thêm đầu tuyến và chi phí làm hình ảnh, biển hiệu cũng tăng thêm nhiều.

- Đối thủ cạnh tranh trong ngành cả trong và ngoài nước ngày càng nhiều nhất là khi Việt Nam gia nhập WTO, TPP.

- Thành phố Hà Nội kiểm tra, kiểm soát, cấm xe ngoại tỉnh ra vào thành phố ban ngày, cấp phép hạn chế cho ra vào ban đêm, chắc chắn ảnh hưởng rất nhiều đến việc tiêu thụ ở ngoại tỉnh. Do đó, Công ty phải đưa ra giải pháp là toàn bộ số hàng khách ngoại tỉnh lấy sẽ được chuyển đến các kho trung chuyển bên ngoài. Việc này khiến chi phí đầu tư cho vận chuyển, nhân lực giao nhận, đầu tư xe, vỏ keg ... bị tăng cao.

- Bia hơi là sản phẩm đặc thù, sản lượng tiêu thụ chịu nhiều ảnh hưởng của yếu tố thời tiết.

II. Tình hình hoạt động trong năm/ *Yearly Operations*

1. *Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh/ Situation of production and business operations*

TT	Diễn giải	ĐVT	Thực hiện 2014 (1)	2015		% so với	
				KH (2)	TH (3)	Cùng kỳ năm 2014 (3)/(1)	Kế hoạch năm 2015 (3)/(2)
1	Sản lượng Bia hơi	1.000lít	50.977	53	54.86	108	103.5
2	Tổng doanh thu và TN	Tr. đồng	489.7	511.3	534.6	109	104

3	Tổng lợi nhuận TT	Tr. đồng	6.654	31.495	7.585	24,3	24,1
4	Tổng lợi nhuận sau thuế	Tr. đồng	3.241	24.47	5.950	25,4	24,3
5	Nộp ngân sách	Tr. đồng	7.09	7	5.488	77,3	78,4

2. Tổ chức và nhân sự/Organization and Human resource

- Danh sách Ban điều hành/ *List of the Board of Directors*: (Danh sách, tóm tắt lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành của Tổng Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các cán bộ quản lý khác/*List, curriculum vitae and ownership percentage in voting shares and other securities issued by the Company of the General Director, Deputy General Directors, Chief Accountant and other managers*).

Ông Nguyễn Văn Hùng - Giám đốc Công ty

Họ và tên: Nguyễn Văn Hùng
Giới tính: Nam
Năm sinh: 27/06/1957
Nơi sinh: Hà Nội
Số CMTND: 011104228 Ngày cấp 02/11/2010 Nơi cấp Hà Nội
Quốc tịch: Việt Nam
Dân tộc: Kinh
Quê quán: Hương Trà, Thanh Lương, Thừa Thiên Huế
Địa chỉ thường trú: 83 Nguyễn Ngọc Vũ, Trung Hòa, Cầu Giấy, Hà Nội
Trình độ văn hoá: 10/10
Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Quản trị KD
Quá trình công tác:
Từ năm 2000 đến năm 2004: Phó Tổng thư ký Hiệp Hội Bia Rượu NGK Việt Nam, Chánh Văn phòng Hà Nội
Tổng biên tập Tạp chí đồ uống Việt Nam
Từ năm 2004 đến năm 2005: Phó Chủ tịch thường trực kiêm Tổng thư ký Hiệp Hội Bia Rượu NGK Việt Nam
Tổng biên tập Tạp chí đồ uống Việt Nam
Phó Giám đốc Công ty Thủy Tinh Hải Phòng

Từ năm 2006 đến năm 2007:	Phó Chủ tịch thường trực kiêm Tổng thư ký Hiệp Hội Bia Rượu NGK Việt Nam Tổng biên tập Tạp chí đồ uống Việt Nam Giám đốc Công ty Bao bì NGK
Từ năm 2007 đến nay 2010:	Tổng biên tập tạp chí đồ uống Việt Nam Phó Chủ tịch thường trực kiêm tổng thư ký Hiệp Hội Bia Rượu NGK Việt Nam Giám đốc Công ty CPTM Bia Hà Nội
Từ năm 2010 đến nay	Giám đốc Công ty CPTM Bia Hà Nội, Thành viên HĐQT Công ty
Chức vụ hiện nay tại Habeco Trading:	Phó chủ tịch HĐQT kiêm Giám đốc, Bí thư Chi bộ Công ty
Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Không
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Số cổ phiếu nắm giữ (đến 31/12/2015) : 156.150 cổ phiếu	
Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 1.800 cổ phiếu	
+ Đại diện sở hữu TCT CP Bia Rượu NGK Hà Nội: 312.300 cổ phiếu	
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không	
Các khoản nợ đối với công ty tại ngày 31/12/2015: không	

Ông Vũ Anh Tuấn – Phó Giám Đốc

Họ và tên:	Vũ Anh Tuấn
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	17/9/1977
Nơi sinh:	Hà Nội
Số CMTND: 011869192	Ngày cấp 13/05/2002 Nơi cấp Hà Nội
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Sơn Đông - Lập Thạch - Vĩnh Phúc
Địa chỉ thường trú:	B12, TT Viện Khoa học Việt Nam, tổ 49, Nghĩa Đô, Cầu Giấy, HN
Trình độ văn hoá:	12/12

Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Quản trị KD
Quá trình công tác:	
1999 đến 2004	Hiệp hội Bia Rượu NGK Việt Nam, Tạp chí Đồ uống VN
2004 đến 2007	Tổng công ty CP Bia - Rượu - NGK Hà Nội
2007 đến 2009	Phó giám đốc Công ty CPTM Bia Hà Nội
2009 đến 04/2010	Phó Giám đốc Công ty CPTM Bia Hà Nội kiêm Giám đốc Công ty CPTM Bia Hà Nội Hưng Yên 89
04/2010 đến nay	Phó giám đốc Công ty CPTM Bia Hà Nội
Chức vụ hiện nay tại Habeco Trading:	Thành viên HĐQT kiêm Phó Giám đốc Công ty, Phó bí thư Chi bộ công ty.
Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Ủy viên HĐQT Công ty CPTM Bia Hà Nội Hưng Yên 89
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Số cổ phiếu nắm giữ (đến 31/12/2015) :	1.000 cổ phiếu
Trong đó: + Sở hữu cá nhân:	1.000 cổ phiếu
+ Đại diện sở hữu:	0 cổ phiếu
Quyền lợi mẫu thuẫn với lợi ích Công ty:	Không
Các khoản nợ đối với công ty tại ngày 31/12/2015:	không

Bà Mai Thị Phương Liên - Kế toán trưởng

Họ và tên:	Mai Thị Phương Liên
Giới tính:	Nữ
Năm sinh:	28/10/1974
Nơi sinh:	Hà Nội
Số CMTND: 011743257	Ngày cấp 21/ 03/ 2006 Nơi cấp Hà Nội
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Đức Thọ - Hà Tĩnh
Địa chỉ thường trú:	6 Lý Đạo Thành – Hoàn Kiếm – Hà Nội
Trình độ văn hoá:	12/12
Trình độ chuyên môn:	Cử nhân Kinh tế

Quá trình công tác:

Từ tháng 01/2001 đến tháng 07/2003 Kế toán Công ty TMDV Rượu Bia Nước Giải Khát

Tháng 08 năm 2003 Kế toán Công ty TMDV Bia Rượu Nước giải khát
Hà Nội

Từ tháng 09/2003 đến tháng 03/2007 Phó phòng kế toán Công ty TMDV Bia Rượu NGK
Hà Nội

Từ tháng 01/2007 đến nay Kế toán trưởng Công ty CPTM Bia Hà Nội

Chức vụ hiện nay tại Kế toán trưởng .

Habeco Trading:

Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác Trưởng Ban kiểm soát Công ty CPTM Bia Hà Nội-
Hưng Yên 89

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Số cổ phiếu nắm giữ (đến 31/12/2015) : 1.200 cổ phiếu

Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 1.200 cổ phiếu

+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu

Quyền lợi mẫu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

Các khoản nợ đối với công ty tại ngày 31/12/2015: không

Bà Lê Thị Thanh Bình – Trưởng phòng Kế hoạch Tổng hợp

Họ và tên: Lê Thị Thanh Bình

Giới tính: Nữ

Năm sinh: 03/10/1975

Nơi sinh: Hà Nội

Số CMTND: 011774952 Ngày cấp 21/ 03/ 2006 Nơi cấp Hà Nội

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Cẩm Tiến - Cẩm Xuyên - Hà Tĩnh

Địa chỉ thường trú: P206, TT Viện Mỏ Luyện Kim, 30B Đoàn Thị
Điểm, ĐĐ, HN

Trình độ văn hoá: 12/12

Trình độ chuyên môn: Thạc sỹ Kinh tế chuyên ngành Thương mại

Quá trình công tác:

Từ tháng 01/2001 đến tháng 07/2003	Công ty TMDV Rượu Bia Nước giải khát
Tháng 08/2003	Công ty TMDV Bia Rượu Nước giải khát Hà Nội
Từ tháng 9/2003 đến tháng 5/2007	Phó phòng Tổng hợp Công ty TMDV Bia Rượu NGK Hà Nội
Từ tháng 06/2007 đến tháng 08/2008	Nhân viên phòng Kế hoạch tổng hợp Công ty CPTM Bia Hà Nội
Từ tháng 9/2008 đến tháng 1/2009:	Phó phòng Kế hoạch tổng hợp Công ty CPTM Bia Hà Nội
Từ tháng 2 năm 2009 đến nay	Trưởng phòng Kế hoạch Tổng hợp Công ty CPTM Bia Hà Nội
Chức vụ hiện nay tại Habeco Trading:	Thành viên Ban Kiểm Soát Trưởng phòng kế hoạch Tổng hợp, Phó Chủ tịch công đoàn
Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Không
Hành vi vi phạm pháp luật:	Không
Số cổ phiếu nắm giữ (đến 31/12/2015) :	1.000 cổ phiếu
Trong đó: + Sở hữu cá nhân:	1.000 cổ phiếu
+ Đại diện sở hữu:	0 cổ phiếu
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty:	Không
Các khoản nợ đối với công ty tại ngày 31/12/2015:	không

Ông Nguyễn Thanh Hùng – Trưởng phòng Kinh doanh

Họ và tên:	Nguyễn Thanh Hùng
Giới tính:	Nam
Năm sinh:	1956
Nơi sinh:	Hà Nội
Số CMTND:	011994278
Quốc tịch:	Việt Nam
Dân tộc:	Kinh
Quê quán:	Quỳnh Lôi, Bạch Mai, Hà Nội
Địa chỉ thường trú:	Số 97 Tiên Phong, Quỳnh Lôi, Hà Nội

Trình độ văn hoá: 7/10

Quá trình công tác:

Từ tháng 4/1979 đến tháng 6/1979 Công nhân sản xuất Nhà máy Bia Hà Nội

Từ tháng 7/1979 đến tháng 2/1980 Bộ đội E17 Trung đoàn 319 – Bộ Tư lệnh thông tin

Từ tháng 3/1980 đến tháng 3/2007 Nhân viên Tổ vận chuyển bia – Công ty Bia Hà Nội (từ năm 2003 là Tổng Công ty Cổ phần Bia – Rượu – NGK Hà Nội)

Từ tháng 4/2007 đến tháng 12/2007 Nhân viên áp tải – Công ty Cổ phần Thương mại Bia Hà Nội

Từ tháng 1/2008 đến nay Trưởng phòng Kinh doanh – Công ty Cổ phần Thương mại Bia Hà Nội

Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác Không

Hành vi vi phạm pháp luật: Không

Số cổ phiếu nắm giữ (đến 31/12/2015) : 1.800 cổ phiếu

Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 1.800 cổ phiếu

+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu

Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

Các khoản nợ đối với công ty tại ngày 31/12/2015: không

Ông Nguyễn Hải Quân – Trưởng phòng Thị Trường

Họ và tên: Nguyễn Hải Quân

Giới tính: Nam

Năm sinh: 1970

Nơi sinh: Hà Nội

Số CMTND: 001070000888

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh

Quê quán: Thị xã Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa

Địa chỉ thường trú: 69/173/68/147 tổ 56 Hoàng Hoa Thám Hà Nội

Trình độ văn hoá: 12/12

Quá trình công tác:

Từ tháng 4/1989 đến tháng 12/1993	Công nhân sản xuất Nhà máy Bia Hà Nội
Từ tháng 1/1994 đến tháng 6/2001	Công nhân Công ty Bia Hà Nội
Từ tháng 7/2001 đến tháng 11/2002	Nhân viên kho, công nhân điều khiển lên men Công ty Bia Hà Nội
Từ tháng 12/2002 đến tháng 06/2003	Nhân viên giao nhận Công ty Bia Hà Nội
Từ tháng 07/2003 đến tháng 04/2004	Nhân viên giao nhận Tổng công ty bia rượu NGK Hà Nội
Từ tháng 5/2004 đến tháng 3/2007	Phụ thủ kho bia hơi Tổng công ty bia rượu NGK Hà Nội
Từ tháng 4/2007 đến tháng 12/2007	Phụ thủ kho bia hơi Công ty CPTM Bia Hà Nội
Từ tháng 01/2008 đến tháng 12/2008	Chuyên viên phòng kế hoạch tổng hợp Công ty CPTM Bia Hà Nội
Từ tháng 01/2009 đến tháng 12/2014	Phó Phòng kế hoạch tổng hợp.
Từ tháng 1/2015 đến nay	Trưởng phòng Thị trường

Số cổ phiếu nắm giữ (đến 31/12/2015) : 1.400 cổ phiếu

Trong đó: + Sở hữu cá nhân: 1.400 cổ phiếu

+ Đại diện sở hữu: 0 cổ phiếu

Quyền lợi mẫu thuẫn với lợi ích Công ty: Không

Các khoản nợ đối với công ty tại ngày 31/12/2015: không

- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động./*Number of staffs. Summary and changes of the employee policies.*

Số lượng người lao động trong Công ty

Chất lượng nguồn nhân lực là một trong những yếu tố quan trọng quyết định sự phát triển của Công ty, vì vậy Công ty luôn đặt mục tiêu xây dựng đội ngũ nhân viên có trình độ chuyên môn cao lên hàng đầu trong chiến lược phát triển của mình.

Tại thời điểm 31/12/2015, tổng số lao động trong Công ty là 121 người. Cơ cấu lao động cụ thể như sau:

LOẠI LAO ĐỘNG	SỐ LƯỢNG (người)
▪ Đại học và trên đại học	39
▪ Cao đẳng	10
▪ Trung cấp	9
▪ Học vấn 12/12	58
▪ Lao động phổ thông	5

Chế độ làm việc

Trong điều kiện lao động bình thường, thời gian làm việc của người lao động là 44 giờ/ tuần, thời gian làm việc mỗi ngày là 8 giờ; ca sáng, ca chiều có thời gian nghỉ 30 phút, ca đêm nghỉ 45 phút (kể cả ăn cơm giữa ca). Trường hợp do tính chất vận hành dây chuyền sản xuất, đang trong ca trực sẽ luân phiên nghỉ ăn giữa ca. Người sử dụng lao động và người lao động phấn đấu tăng năng suất và hiệu quả sản xuất kinh doanh để giảm thời gian lao động xuống 40 giờ/ tuần.

Chính sách đào tạo

Công ty luôn chú trọng đến nguồn nhân lực, đặt biệt là đội ngũ cán bộ, nhân viên bán hàng và người có tay nghề chuyên môn nghiệp vụ quản lý. Các chính sách đào tạo cho người lao động được quy định rõ ràng trong thỏa ước lao động tập thể:

- Người lao động có quyền được học tập nâng cao tay nghề, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, theo kế hoạch, quy hoạch đào tạo của công ty. Công ty có trách nhiệm hỗ trợ các nguồn lực theo quy định của nhà nước và của công ty.

- Khi người sử dụng lao động cử người lao động đi đào tạo, đào tạo lại nhằm đáp ứng yêu cầu của sản xuất kinh doanh, mọi chi phí đào tạo sẽ do người sử dụng lao động chịu.

- Trường hợp sau khi đào tạo lại, người lao động chưa đạt yêu cầu mà do lỗi của người lao động cần phải học lại, thì tùy từng trường hợp cụ thể chi phí học lần sau sẽ do người lao động trả toàn bộ hoặc trả một phần sau khi đã thỏa thuận với người sử dụng lao động.

- Người lao động có nhu cầu học tập để tự nâng cao trình độ sẽ được người sử dụng lao động xem xét tạo điều kiện về thời gian và hỗ trợ một phần kinh phí theo

quy định trên cơ sở mục đích của khóa học phải hướng đến phục vụ cho hoạt động kinh doanh của công ty, người lao động cam kết hoàn thành tốt công việc được giao và đạt kết quả học tập theo yêu cầu.

Chính sách lương, thưởng

Quỹ tiền lương kế hoạch của công ty được xây dựng từ kế hoạch kinh doanh và chỉ tiêu đơn giá tiền lương do Hội đồng quản trị, Đại hội cổ đông có thẩm quyền phê duyệt. Quỹ tiền lương thực hiện được xác định căn cứ vào kết quả kinh doanh đạt được.

Tiền lương cấp bậc, chức vụ của người lao động được thực hiện theo hệ thống thang, bảng lương của Nhà nước, được ghi trong hợp đồng lao động và các phụ lục kèm theo. Ngoài ra Công ty trả lương hiệu quả (lương mềm) cho từng người lao động trên cơ sở kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty và mức độ đóng góp của người lao động vào hiệu quả chung của Công ty.

Ngoài tiền lương và phụ cấp (nếu có), người lao động được thưởng trong quỹ tiền lương khi hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh. Tiền thưởng từng người được xác định theo công việc đảm nhận và hệ số đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ. Ngoài ra Công ty còn thưởng cho người lao động có sáng kiến, cải tiến, hợp lý hoá trong sản xuất, công tác quản lý, chuyên môn nghiệp vụ khắc phục khó khăn trong sản xuất, tiết kiệm làm lợi cho công ty.

Chính sách Bảo hiểm, phúc lợi

Công ty tham gia đầy đủ chế độ bảo hiểm xã hội và bảo hiểm y tế cho người lao động của Công ty. Ngoài ra Công ty còn mua bảo hiểm thân thể cho người lao động. Người lao động được hưởng các chính sách phúc lợi của Công ty: tặng quà nhân dịp các ngày lễ tết, ngày sinh nhật, được thăm hỏi khi ốm đau; trợ cấp khi nghỉ ốm, thai sản hoặc gặp khó khăn... Hàng năm Công ty tổ chức tham quan nghỉ mát cho cán bộ công nhân viên. Ngoài ra Công ty tổ chức thường xuyên các hoạt động thể thao, văn hoá nghệ thuật, xây dựng văn hoá doanh nghiệp, ngày hội gia đình khuyến khích cán bộ nhân viên tham gia. Các phúc lợi công cộng của tập thể cho cán bộ công nhân viên trong Công ty sử dụng kinh phí từ nguồn quỹ phúc lợi.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án/Investment activities, project implementation

Việc kinh doanh cho thuê hệ thống nhà kho và nhà điều hành tại Trung tâm thương mại Habeco Trading 33 tại khu công nghiệp Thạch Thất, Hà Nội cũng góp phần tăng thêm doanh thu và lợi nhuận cho công ty.

b) Các công ty con, công ty liên kết/ *Subsidiaries, associated companies*: (Tóm tắt về hoạt động và tình hình tài chính của các công ty con, công ty liên kết)/ (*Summarizing the operations and financial situation of the subsidiaries, associated companies*).

Việc đầu tư góp vốn tại công ty liên kết: Công ty cổ phần Thương mại Bia Hà Nội Hưng Yên 89 mang lại một phần lợi nhuận về cho công ty với tỉ lệ cổ tức chi trả dự kiến năm 2015 là 12%/năm. (tổng số vốn góp là 7,5 tỉ đồng chiếm 25% vốn đầu tư chủ sở hữu).

4. Tình hình tài chính/ *Financial situation*

a) Tình hình tài chính/ *Financial situation (triệu đồng)*

Chỉ tiêu/ <i>Financial Figure</i>	Năm/Year 2014	Năm/Year 2015	% tăng giảm/ % change
* Đối với tổ chức không phải là tổ chức tín dụng và tổ chức tài chính phi ngân hàng/ Tổng giá trị tài sản/ <i>Total asset</i>	148.558	175.003	Tăng 18%
Doanh thu thuần/ <i>Net revenue</i>	484.828	529.711	Tăng 9%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ <i>Profit from operating activities</i>	32.124	35.370	Tăng 10%
Lợi nhuận khác/ <i>Other profits</i>	(25.469)	(27.784)	
Lợi nhuận trước thuế/ <i>Profit before tax</i>	6.654	7.585	Tăng 14%
Lợi nhuận sau thuế/ <i>Profit after tax</i>	3.241	5.950	Tăng 83%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức/ <i>Payout ratio</i>	30%	10%	33%

- Các chỉ tiêu khác/ *other figures*: (tùy theo đặc điểm riêng của ngành, của công ty để làm rõ kết quả hoạt động kinh doanh trong hai năm gần nhất/ *depending on the specific characteristics of the industry and of the Company to clarify the company's operating results for the last two years*).

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu/ *Major financial benchmarks*:

Chỉ tiêu/ <i>Benchmarks</i>	Năm/Year 2014	Năm/Year 2015	Ghi chú /Note
<i>1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán/ Solvency ratio</i> + Hệ số thanh toán ngắn hạn/<i>Current ratio:</i> Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn (<i>Short term Asset/Short term debt</i>) + Hệ số thanh toán nhanh/<i>Quick ratio:</i> <u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn <u>Short term Asset - Inventories</u> <i>Short term Debt</i>	0.99 0.97	0.89 0.88	
<i>2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn/ capital structure Ratio</i> + Hệ số Nợ/Tổng tài sản(<i>Debt/Total assets ratio</i>) + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu(<i>Debt/Owners' Equity ratio</i>)	69.6% 228.9%	78.4% 364.5%	
<i>3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động/ Operation capability Ratio</i> + Vòng quay hàng tồn kho/<i>Inventory turnover:</i> Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân (<i>Cost of goods sold/Average inventory</i>) Doanh thu thuần/Tổng tài sản (<i>Net revenue/ Total Assets</i>)	246 3.26	288 3.02	
<i>4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời/ Target on Profitability</i> + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần (<i>profit after tax/ Net revenue Ratio</i>) + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu (<i>profit after tax/ total capital Ratio</i>) + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản (<i>profit</i>	0.67 7.18 2.18	1.12 15.79 3.4	

<i>after tax/ Total assets Ratio)</i>			
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần (<i>Operating profit/ Net revenue Ratio</i>)	6.63	6.68	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu/ *Shareholders structure, change in the owner's equity.*

a) Cổ phần/*Shares*: Tổng số cổ phần 3.123.000

Trong đó: - Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do 1.239.000

- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng 1.884.000
(theo bảng danh sách TTLK cấp tháng 06/2015)

b) Cơ cấu cổ đông/*Shareholders structure*:

Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 06/2015 (danh sách TTLK cung cấp)

TT	Cổ đông	Cổ phần nắm giữ (cổ phần)	Tỷ lệ nắm giữ (%)
	Cổ đông trong nước:	2.915.700	93.36
	✓ Cá nhân	1.041.900	33.36
	✓ Tổ chức	1.873.800	60
	Cổ đông nước ngoài:	207.300	6.64
	✓ Cá nhân	53.300	1.71
	✓ Tổ chức	154.000	4.93
	Tổng cộng	3.123.000	100

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu/ *Change in the owner's equity*: không có

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ/ *Transaction of treasury stocks*: không có

e) Các chứng khoán khác/ *Other securities*: không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty/ *Report related impact of the Company on the environment and society*

6.1. Tiêu thụ năng lượng/ *Energy consumption*:

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp/ *Energy consumption - directly and indirectly*.

Công ty sử dụng chủ yếu là năng lượng điện, xăng và dầu.

b) Các báo cáo sáng kiến tiết kiệm năng lượng (cung cấp các sản phẩm và dịch vụ tiết kiệm năng lượng hoặc sử dụng năng lượng tái tạo); báo cáo kết quả của các sáng kiến này/ *The report on energy saving initiatives (providing products and services to save energy or use renewable energy); report on the results of these initiatives.*

Công ty đã đưa ra các giải pháp tiết kiệm năng lượng gồm: giải pháp kỹ thuật và giải pháp hành chính, quản lý:

- Bố trí các trang thiết bị điện sao cho hợp lý và phù hợp với tiêu chuẩn công tác.
- Tận dụng ánh sáng tự nhiên, hạn chế một số thiết bị chiếu sáng nếu không cần thiết.
- Kiểm tra mạng lưới điện trong toàn cơ quan: đoạn dây nào quá tải, cũ nát dò điện cần phải thay thế.
- Các thiết bị điện thế hệ càng mới khả năng tiết kiệm càng cao. Do vậy cần thay thế bóng đèn sợi đốt bằng bóng đèn compact hoặc đèn huỳnh quang, thay chấn lưu sắt bằng chấn lưu điện tử để tiết kiệm điện.
- Ở các phòng có đặt máy điều hòa cần củng cố lại độ kín của các cửa, bố trí máy điều hòa công suất phù hợp với diện tích sử dụng.
- Điều hòa chỉ sử dụng vào mùa hè và đặt ở chế độ nhiệt độ 25⁰C-27⁰C và phải cắt điện khi không còn người làm việc trong phòng hoặc hết giờ làm việc.
- Máy tính, máy photocopy, máy in chỉ được sử dụng cho công việc của cơ quan, không được dùng cho việc riêng.
- Xe đi đúng tốc độ, đi đúng cấp số phù hợp, không tải nặng, tắt máy khi dừng đỗ lâu.
- Cần kiểm tra và bảo dưỡng các bộ phận, chi tiết và hệ thống trên ô tô đúng cách, đúng hướng dẫn của nhà sản xuất nhằm giữ cho mức tiêu thụ nhiên liệu ổn định trong vài năm. Công việc này được diễn ra thường xuyên, đặc biệt là những bộ phận liên quan trực tiếp đến hệ thống nhiên liệu trên ô tô.
- Do đặc thù công việc của Công ty là giao bia hơi đến các nhà hàng. Để quản lý tiêu hao xăng dầu, Công ty đã phải sắp xếp lộ trình cho các xe giao bia đến địa điểm một cách hợp lý và tiết kiệm.

6.2. *Tiêu thụ nước*: (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)/ *Water consumption (water consumption of business activities in the year)*

Vì đặc thù là Công ty thương mại nên nước sử dụng chủ yếu trong công ty là nước sinh hoạt

6.3. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường/ Compliance with the law on environmental protection:

Chấp hành nghiêm chỉnh về pháp luật bảo vệ môi trường.

6.4. Chính sách liên quan đến người lao động/ Policies related to employees

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động/ *Number of employees, average wages of workers.*

Năm 2015, lao động trong công ty 121 người với mức lương trung bình là 8.500.000đ/người.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động/ *Labor policies to ensure health, safety and welfare of workers.*

Hàng năm Công ty đều tổ chức khám chữa bệnh định kỳ cho người lao động, đồng thời Công ty còn mua bảo hiểm thân thể cho người lao động

c) Hoạt động đào tạo người lao động/ *Training employees*

Công ty tạo điều kiện cho cán bộ công nhân viên tham gia đầy đủ các lớp đào tạo nâng cao nghiệp vụ do Tổng công ty tổ chức.

Ngoài ra, Công ty còn tự tổ chức các lớp đào tạo, tập huấn cho nhân viên mới, nhân viên cần nâng cao nghiệp vụ

6.5. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương/ Report on responsibility for local community.

Các hoạt động đầu tư cộng đồng và hoạt động phát triển cộng đồng khác, bao gồm hỗ trợ tài chính nhằm phục vụ cộng đồng/ *The community investments and other community development activities, including financial assistance to community service.*

Tham gia đầy đủ các hoạt động tại địa phương. Tham gia các chương trình từ thiện của công ty mẹ cũng như của một số cơ quan ban ngành có liên quan .

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc/ Report and assessment of the Board of Management

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh/ Assessment of operating results

Trong năm 2015, sản lượng bia tiêu thụ tăng 6% so với năm 2014 và tăng 2% so với kế hoạch đã đặt ra.

Về phát triển thị trường ngoại tỉnh: Bắc Ninh, Bắc Giang, Hà Nam, Nam Định, Tp Hồ Chí Minh. Tập trung mở rộng các điểm tiêu thụ Bia hơi Hà Nội tại Quảng Ninh, đặc biệt là khu vực Cẩm Phả, Uông Bí, Hòn Gai, Bãi Cháy... Hỗ trợ máy bảo quản lạnh, ô quảng cáo, áo phông, cốc Bia hơi Hà nội cho các nhà hàng. Tăng cường hiện diện hình ảnh sản phẩm bia hơi Hà nội tại khu vực. Thực hiện hỗ trợ các nhà hàng bằng các hình thức khuyến mại, hỗ trợ vận chuyển đến tận nhà hàng. Tiếp tục thực hiện đầu tư thay thế cốc bia hơi hiện nay đang sử dụng tại hệ thống các Địa chỉ Vàng. Tổ chức thành công câu lạc bộ những người yêu bia hơi Hà Nội thu hút đông đảo người dân thủ đô tham gia.

Tiếp tục duy trì và phát triển hệ thống nhà hàng chuyên doanh Bia Hà Nội (chỉ bán các sản phẩm của Habeco).

Năm 2015, Công ty đã tăng cường thêm các tuyến vận chuyển đến tận từng điểm tiêu thụ của khách hàng, vừa để giữ đảm bảo chất lượng sản phẩm bia, vừa tạo lòng tin về phương pháp giao nhận mới đến người tiêu dùng trực tiếp, đồng thời không ngừng củng cố hệ thống Địa Chỉ Vàng chuyên doanh, tạo niềm tin với người tiêu dùng về chất lượng hàng, đảm bảo không bị pha trộn, ngăn chặn hàng nhái, hàng giả trong các cửa hàng bán Bia hơi Hà Nội.

2. Tình hình tài chính/ Financial Situation

a) Tình hình tài sản/ Assets

Tổng tài sản của công ty tính đến 31/12/2015 là 175.003.641.116VNĐ, tăng 18% so với cùng kỳ năm 2014.

b) Tình hình nợ phải trả/ Liabilities

Nợ phải trả của Công ty tính đến 31/12/2015 là 137.330.434.566VNĐ.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý/ Improvements in organizational structure, policies, management.

Mở rộng thị trường ngoại tỉnh, thành lập một số kho trung chuyển tại các tỉnh lân cận như Từ Sơn, Bắc Ninh, Thường Tín Phú Xuyên, Vĩnh Yên..., đảm bảo cung ứng đủ hàng cho khách hàng ngoại tỉnh kể vào các thời điểm cao điểm.

Bên cạnh cơ chế quản lý vỏ keg chặt chẽ, công ty áp dụng cơ chế cho cược vỏ keg một cách rộng rãi theo cơ chế mềm, khách hàng muốn cược bao nhiêu cũng

có, và ngược lại khi không muốn đóng tiền cược tại công ty, khách hàng có thể trả lại vở cho công ty và rút tiền cược ra tại bất cứ thời điểm nào trong năm...

Thực hiện chỉ đạo của Ban lãnh đạo Tổng công ty trong việc tiêu thụ thêm sản phẩm bia hơi sản xuất tại Habeco ID, công ty đã mở rộng thị trường tại Quảng Ninh và các tỉnh lân cận để đưa sản phẩm mới vào tiêu thụ.

Hệ thống Camera bảo vệ: đảm bảo an ninh trật tự trong khu vực giao hàng, kiểm soát chặt chẽ việc giao hàng.

Áp dụng hệ thống ISO trong công ty.

Vận hành lắp đặt hệ thống bơm nước làm mát và chống bụi, đảm bảo sức khỏe cho người lao động trực tiếp. Duy trì bếp ăn tập thể buổi trưa và tối cho người lao động, đảm bảo sức khỏe, VSATTP

Thực hiện các giải pháp giảm ô nhiễm, tiếng ồn trong quá trình giao nhận, giảm thiểu ảnh hưởng đến khu vực dân cư xung quanh khu vực giao nhận.

Đẩy mạnh việc xây dựng văn hoá doanh nghiệp, được coi là một trong hai nhiệm vụ chiến lược của công ty, xây dựng văn hoá doanh nghiệp luôn song hành cùng với nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Công tác công đoàn, đoàn thanh niên luôn chăm lo đến đời sống tinh thần cho CBCNV. Công tác xã hội, công tác quốc phòng an ninh, bảo hộ lao động, phòng cháy chữa cháy ... được duy trì đều đặn và đạt được nhiều thành tích.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai/ Development plans in the future

- Tiếp tục nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh, phát huy năng lực hiện có, chủ động đẩy mạnh sản xuất, tiêu thụ các sản phẩm lợi thế trên thị trường.

- Với công tác thị trường: Xây dựng các chính sách bán hàng và hỗ trợ khách hàng, tạo điều kiện thuận lợi nhất cho khách hàng kinh doanh; hoàn thiện hệ thống Địa Chỉ Vàng chuyên doanh để khách hàng yên tâm tiêu dùng sản phẩm, tập trung cho công tác xây dựng hình ảnh thương hiệu và giới thiệu sản phẩm đến tay người tiêu dùng, đặc biệt là các sản phẩm mới.

Thúc đẩy hoạt động của Câu lạc bộ Bia hơi Hà Nội (HAT CLUB), bên cạnh việc tổ chức các buổi gặp mặt hàng quý, sẽ đẩy mạnh công tác chiêu mộ và quản lý hội viên.

Nâng cao khả năng cạnh tranh, nghiên cứu triển khai, đa dạng hoá một số mặt hàng kinh doanh, phù hợp với nhu cầu thị trường.

Nghiên cứu triển khai đề án xây dựng các điểm bán bia hơi nhỏ tại các tòa nhà, khu chung cư.

Chú trọng khâu quản lý chất lượng, rà soát toàn bộ quy trình vệ sinh an toàn thực phẩm, vận hành thiết bị để đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng cho sản phẩm. Triển khai mô hình kiểm soát chất lượng sau bán hàng trên thị trường đến tận tay người tiêu dùng; ngoài ra, thiết lập đường dây nóng tiếp nhận các thông tin khiếu nại về chất lượng kết hợp với việc khảo sát chất lượng trực tiếp trên thị trường.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty (đối với công ty cổ phần)/*Assessments of the Board of Management on the Company's operation (for joint stock companies)*

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội/ Assessments of the Board of Management on the Company's operation, including the assessment related to environmental and social responsibilities.

- Công ty hoạt động đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn quy định của Điều lệ và pháp luật.

- HĐQT và Ban giám đốc phối hợp tốt trong công tác quản lý, điều hành Habeco Trading, hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế năm 2015, bảo toàn và phát triển vốn của cổ đông.

- Tiếp tục khai thác dự án đã hoàn thành Habeco Trading 33 đưa vào cho thuê mang lại một phần lợi nhuận cố định cho Công ty. Đầu tư góp vốn 7,5 tỷ đồng vào Công ty Cổ phần Thương Mại Bia Hà Nội-Hung Yên 89, cổ tức mang lại năm 2015 dự kiến là 12%/năm.

- Thực hiện áp dụng hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001:2008

- Công ty có đội ngũ cán bộ quản lý có trình độ chuyên môn và kinh nghiệm tốt, đội ngũ công nhân cần mẫn.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty/Assessment of Board of Directors on Board of Management's performance

- Ban Giám đốc Công ty đã điều hành hoạt động của Công ty theo đúng chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn, đồng thời có sự phối hợp, quan hệ tốt để hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch.

- Ban Giám đốc đã tích cực, chủ động xử lý kịp thời và điều hành những vấn đề phát sinh trong quản lý, tổ chức và thực hiện các giải pháp để hoàn thành kế hoạch.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị/ Plans, orientations of the Board of Directors

Tăng cường công tác quản lý, giám sát, chỉ đạo các hoạt động của Giám đốc và bộ máy giúp việc của Công ty, đảm bảo thực hiện hiệu quả Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông Công ty; hoàn thành các chỉ tiêu của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 thông qua. HĐQT thống nhất với báo cáo của Giám đốc và xin trình các chỉ tiêu kế hoạch kinh doanh và tài chính năm 2016 :

- Sản lượng tiêu thụ:	57 triệu lít
- Tổng doanh thu và thu nhập:	544,72 tỉ đồng
- Tổng lợi nhuận TT:	11,73 tỉ đồng
- Tổng lợi nhuận sau thuế:	9,3 tỉ đồng
- Nộp ngân sách:	5,1 tỉ đồng

- Hội đồng quản trị tiếp tục định hướng trên một số lĩnh vực cụ thể năm 2016 như sau:

- Nâng cao chất lượng quản trị, hoàn thiện hệ thống các quy chế quản trị nội bộ.

- Tiếp tục rà soát, hoàn thiện các quy chế đã ban hành, xây dựng các quy chế mới phù hợp với các văn bản pháp quy hiện hành, tạo cơ sở pháp lý cho mọi hoạt động của công ty.

- Tiếp tục thực hiện kế hoạch đào tạo cán bộ quản lý có trình độ chuyên môn sâu, có kinh nghiệm.

- Đẩy mạnh chiến lược phát triển thị trường, bảo vệ thương hiệu, phát triển hệ thống phân phối sản phẩm Bia hơi Hà Nội.

V. Quản trị công ty/*Corporate governance* (Tổ chức không phải là tổ chức niêm yết không bắt buộc phải công bố các thông tin tại Mục này)/*Non-listed organizations are not obliged to disclose the information in this Section*).

1. Hội đồng quản trị/ Board of Directors

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị/*Members and structure of the Board of Directors*:

- HĐQT gồm 5 người trong đó có 3 thành viên độc lập không điều hành.

TT	Họ và tên	Số CP cá nhân năm giữ	Số CP cá nhân đại diện	Tổng cộng	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	Trần Đình Thanh– Chủ tịch		1.405.350	1.405.350	45	Đại diện HABECO
2	Nguyễn Văn Hùng – P.CT	1.800	156.150	157.950	5.06	Đại diện HABECO
3	Hoàng Chí Thanh - TV		156.150	157.750	5.05	Đại diện HABECO
4	Lê Văn Hiếu - TV	1.800	156.150	157.950	5.06	Đại diện HABECO
5	Vũ Anh Tuấn - TV	1.000		1.000	0,03	
	<i>Tổng cộng</i>	<i>5.800</i>	<i>1.873.800</i>	<i>1.879.600</i>		

- Hoạt động của Hội đồng quản trị có vai trò quyết định đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị/*The committees of the Board of Director*: (Liệt kê các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị và thành viên trong từng tiểu ban/*Listing the committees of the Board of Directors and members of each committee*): không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị/*Activities of the Board of Directors*: đánh giá hoạt động của Hội đồng quản trị, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp Hội đồng quản trị, nội dung và kết quả của các cuộc họp/*Assessment on the Board of Directors, specifying the number of meetings, contents and results of Board of Directors meetings*.

Stt No .	Số Nghị quyết/ Quyết định <i>Resolution/Decision No.</i>	Ngày <i>Date</i>	Nội dung <i>Content</i>
1	01/NQ-HĐQT.HAT	02/02/2015	Mua vỏ keg dung tích 30l, 50l, mua xe ô tô 7 chỗ
2	02/NQ-HĐQT.HAT	30/03/2015	Về tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015
3	03/NQ-HĐQT.HAT	14/04/2015	Bầu Chủ tịch HĐQT, Phó CT HĐQT,

4	04/NQ-HĐQT	03/07/2015	phân công nhiệm vụ với từng thành viên HĐQT, bổ nhiệm các chức danh trong Ban điều hành Thống nhất kết quả kinh doanh 6 tháng đầu năm và phương án kinh doanh 6 tháng cuối năm, Thông qua đơn giá tiền lương 2015
5	05/NQ-HĐQT	05/11/2015	Thống nhất kết quả kinh doanh 9 tháng và phương án kinh doanh trong các tháng cuối năm. Thống nhất trích thưởng “chiến dịch 120 ngày đêm” cho Ban quản lý điều hành và toàn thể CBCNV trong Công ty.
6	06/NQ-HĐQT	28/12/2015	Thống nhất kết quả sản xuất kinh doanh 11 tháng đầu năm và kế hoạch kinh doanh năm 2016

2. Ban Kiểm soát/ Board of Supervisors

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát/*Members and structure of the Board of Supervisors*:

TT	Họ và tên	Số CP cá nhân nắm giữ	Số CP cá nhân đại diện	Tổng cộng	Tỷ lệ (%)	Ghi chú
1	Đinh Thị Thanh Hải-TBKS					
2	Lê Thị Thanh Bình	1.000		1.000	0,032	
3	Lê Thị Minh Tâm					
	Tổng cộng	1.000		1.000	0,032	

b) Hoạt động của Ban kiểm soát/*Activities of the Board of Supervisors*: (đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của Ban kiểm soát, nội dung và kết quả của các cuộc họp/*Assessment of the Board of Supervisors*,

specifying the number of meetings, contents and results of the Board of Supervisors meetings).

Ban kiểm soát luôn thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ của mình theo quy định Pháp luật và Điều lệ của Habeco Trading, cụ thể:

- Ban kiểm soát kịp thời có ý kiến đóng góp về phương hướng hoạt động, về việc chấp hành nghị quyết ĐHĐCĐ.

- Giám sát việc chấp hành các nghĩa vụ của Habeco Trading theo quy định pháp luật (như nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước, BHXH, BHYT cho người lao động và các nghĩa vụ khác...)

- Xem xét tính minh bạch của quá trình công bố thông tin để đảm bảo quyền lợi cho các cổ đông và người lao động.

- Thẩm tra các báo cáo tài chính quý, năm nhằm đánh giá tính trung thực của các số liệu tài chính phù hợp với chuẩn mực, chế độ kế toán, chính sách hiện hành của Việt Nam.

- Ban kiểm soát họp thường kỳ, phối hợp với các phòng ban liên quan để kiểm tra hoạt động đầu tư, tài chính của Công ty. Thường xuyên nhắc nhở công ty về chế độ báo cáo định kỳ, công khai thông tin theo quy định của Ủy ban chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát/ Transactions, remunerations and interests of the Board of Directors, Board of Management and Board of Supervisors

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích/*Salary, rewards, remuneration and benefits:*

Chủ tịch HĐQT:	7.000.000đ/tháng
Phó chủ tịch HĐQT:	6.000.000đ/tháng
Ủy viên HĐQT:	4.000.000đ/tháng
Thư ký HĐQT:	2.000.000đ/tháng
Trưởng ban kiểm soát:	3.000.000đ/tháng
Thành viên ban kiểm soát:	2.000.000đ/tháng

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ/*Transactions of internal shareholders: không có*

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ/*Contracts or transactions with internalshareholders: không có*

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty/ *Implementation of regulations on corporate governance*: Về hoạt động quản trị, Công ty làm báo cáo đầy đủ lên Ủy ban chứng khoán, Sở giao dịch chứng khoán. Tuy nhiên tương tác giữa các thành viên Hội đồng quản trị không nhiều, chưa có sự gắn kết vì vậy nên tiến hành nhiều cuộc họp hơn.

VI. Báo cáo tài chính/ *Financial statements*

Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH kiểm toán đã kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Thương mại Bia Hà Nội được lập ngày 15 tháng 02 năm 2015 gồm: Bảng cân đối kế toán tại ngày 31 tháng 12 năm 2015, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc cùng ngày.

1. Ý kiến kiểm toán/Auditor's opinions

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2015, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán/Audited financial statements

Đã có báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2015 gửi về Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Trang web Công ty cung cấp toàn bộ báo cáo tài chính: www.biahoihanoi.com.vn

XÁC NHẬN CỦA ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT CỦA CÔNG TY
CONFIRMATION BY THE COMPANY'S LEGAL REPRESENTATIVE